

Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 04 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2025/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Quang H, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 150/13, Tổ A, Khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh B.

2. Bà Huỳnh Ngọc Anh T, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 150/13, Tổ A, Khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quang H và bà Huỳnh Ngọc Anh T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49, ngày 22/4/2016. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà T là hợp pháp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do mâu thuẫn giữa ông H và bà T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông Lê Quang H và bà Huỳnh Ngọc Anh T thống nhất sau khi ly hôn, bà Huỳnh Ngọc Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Huỳnh Minh V, sinh ngày 12/6/2017, ông Lê Quang H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Huỳnh Minh A, sinh ngày 25/6/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Quang H và bà Huỳnh Ngọc Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Quang H và bà Huỳnh Ngọc Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Lê Quang H và bà Huỳnh Ngọc Anh T mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng, phù hợp quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (20/01/2025), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quang H và bà Huỳnh Ngọc Anh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Huỳnh Ngọc Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Lê Huỳnh Minh V, sinh ngày 12/6/2017, ông Lê Quang H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Lê Huỳnh Minh A, sinh ngày 25/6/2020.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Quang H và bà Huỳnh Ngọc Anh T mỗi người phải chịu số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24, số 0008959 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường P, thành phố T, tỉnh B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Hoàng Huy Toàn